|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2023- 2024 MÔN: NGỮ VĂN 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2023- 2024 MÔN: NGỮ VĂN 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện cổ tích; chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  **Thông hiểu:**  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Hiểu và lí giải được chủ đề của văn bản.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản.  - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng hoặc đặc sắc về nghệ thuật của văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích | **Nhận biết**  **Thông hiểu**  **Vận dụng**  **Vận dụng cao**  Viết được bài văn kể lại một truyện cổ tích. Sử dụng ngôi thứ nhất. Kể bằng ngôn ngữ của bản thân trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. |  |  |  | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***15*** | ***25*** | ***20*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40** | | **60** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2023- 2024 MÔN: NGỮ VĂN 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**SỰ TÍCH CÂY KHẾ**

*Ngày xưa có hai anh em nhà kia cha mẹ mất sớm để lại một ngôi nhà và một số ruộng vườn.*

*Mấy năm sau, hai anh em đều lấy vợ, không thể ở chung với nhau được nữa. Người anh bèn chia gia tài. Vốn tham lam, người anh giành hết ruộng vườn nhà cửa, chỉ chia cho người em một túp lều và một cây khế.*

*Vợ chồng người em hiền lành và cần cù, cày thuê cuốc mướn kiếm sống. Cây khế được chăm bón nên ngày một tươi tốt, cành lá sum suê tỏa bóng mát một góc sân. Mùa hè năm ấy, cây khế ra hoa rồi kết quả. Ngày qua tháng lại, trái khế trĩu cành. Vợ chồng người em khấp khởi mừng thầm: tiền bán khế sẽ mua được ít nhiều lúa gạo.*

*Nhưng một buổi sáng tinh mơ, có con chim phượng hoàng ở đâu bay đến. Chim ăn hết quả chín này đến quả chín khác. Vợ chồng người em lo lắng. Cả hai vợ chồng cùng thốt lên lời than:*

*– Chim ơi, chim đừng ăn khế của tôi nữa, nếu chim ăn hết khế thì tôi sẽ chết đói mất.*

*Kì lạ thay, con chim lạ cất tiếng nói:*

*–   Ăn một quả, trả cục vàng, may túi ba gang mang đi mà đựng.*

*Người em nghe chim nói vậy thì thôi không khóc nữa và nghe theo lời chim, may đúng túi ba gang.*

*Hôm sau, chim bay đến và bảo người em ngồi lên lưng mình rồi đưa người em bay đi. Chim chở người em bay qua những cánh đồng xanh bát ngát, vượt qua những ngọn đồi, dãy núi, bay dọc theo những dòng sông xanh xa dài tít tắp và đậu xuống một hòn đảo vắng. Một cảnh tượng vô cùng kì lạ hiện ra. Cả một kho báu rực rỡ lấp lánh sắc màu. Như lạc vào cõi thần tiên, người em chỉ biết say sưa ngắm nhìn. Và khi nghe chim giục, người em chọn mỗi thứ một ít vàng ngọc bỏ vào cái túi ba gang rồi nhẹ nhàng lên lưng phượng hoàng ra về.*

*Từ đó, người em trở nên giàu có và mang tiền của chim chia cho những người nghèo khổ.*

*Người anh biết chuyện, đòi đổi nhà cửa ruộng vườn của mình lấy cây khế và túp lều cũ. Mùa khế năm sau, phượng hoàng lại bay đến ăn quả. Hai vợ chồng người anh khóc lóc van xin chim đừng ăn khế. Chim nói:*

*– Ăn một quả, trả cục vàng, may túi ba gang, mang đi mà đựng.*

*Người anh mừng quýnh lên, chạy vội vào nhà may ngay một túi chín gang để đựng được nhiều vàng và ngồi chờ chim đến đón đi.*

*Hôm sau, chim đến đón người anh ra hoang đảo xa xôi. Người anh sung sướng quá lấy thật nhiều vàng bạc đầy túi chín gang và nhét hết cả vào người mình mới chịu về.*

*Đến giữa đường, chim càng bay càng thấy nặng. Chim bảo vứt bớt vàng đi cho nhẹ nhưng người anh không nghe. Chim cố hết sức cũng không thể bay được nữa. Khi ra đến giữa biển, gió mạnh thổi lên, chim mỏi quá nghiêng cánh. Cả cái túi vàng nặng trĩu rơi xuống kéo theo kẻ tham lam xuống đáy biển.*

*(Truyệnchobe.com)*

**Lựa chọn đáp án đúng:** *(mỗi câu đúng 0,5 điểm)*

**Câu 1:**Sự tích cây khế thuộc thể loại nào?

A. Truyện cổ tích B. Truyện ngụ ngôn

C. Truyền thuyết D. Truyện cười

**Câu 2:** Câu chuyện trên kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhân vật người anh B. Lời của người kể chuyện

C. Lời của nhân vật người em C. Lời của con chim

**Câu 3:**Người anh chia cho người em những gì khi ra ở riêng?

A. Ruộng vườn và cây khế. B. Một nửa số ruộng mà cha mẹ để lại

C. Một túp lều và cây khế. D. Một nửa gia tài của cha mẹ để lại.

**Câu 4:**Qua việc may túi theo lời chim dặn và được chim đưa đi lấy vàng ở đảo xa, người em thể hiện phẩm chất gì?

A. Khờ dại B. Khao khát giàu sang

C. Ham thích được đi đây đi đó D. Hiền lành, trung thực

**Câu 5:** Qua các hành động của người anh, em thấy người anh có tính cách gì?

A. Tham lam, ích kỉ B. Yêu thương em

C. Hiền lành, chăm chỉ D. Thật thà, lương thiện

**Câu 6:**Người em trong truyện thuộc kiểu nhân vật nào?

A. Nhân vật thông minh B. Nhân vật dũng sĩ

C. Nhân vật có tài năng kì lạ D. Nhân vật bất hạnh

**Câu 7:**Truyện kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất số ít B. Ngôi thứ ba

C. Ngôi thứ hai D. Ngôi thứ nhất số nhiều

**Câu 8:** Ý nào nói đúng chủ đề của truyện?

A. Ca ngợi lòng dũng cảm và tài năng của con người

B. Ca ngợi trí thông minh của con người

C. Ca ngợi người hiền lành, chăm chỉ.

D. Ước mơ người hiền lành sẽ được đền đáp, kẻ tham lam sẽ bị trừng trị.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9:** Em có nhận xét gì về tình anh em trong câu chuyện trên. (1,0 điểm)

**Câu 10:** Qua truyện *Sự tích cây khế*, em rút ra bài học gì? (1,0 điểm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích mà em thích.

--------- Hết --------

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2023- 2024 MÔN: NGỮ VĂN 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | HS nêu nhận xét về người anh và người em thông qua sự việc và hành động của hai nhân vật.  Hai anh em không yêu thương nhau : Người anh tham lam, ích kỉ dành hết tài sản của cha mẹ để lại, không yêu thương em | 1,0 |
|  | **10** | Anh em phải biết yêu thương đoàn kết, chia sẻ lẫn nhau, biết nhường nhịn, không tham lam tranh giành  - Phải chăm chỉ lao động, sống hiền lành, trung thực | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài.*  *Kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích mà em yêu thích bằng lời văn của mình.* | 0,25 |
|  | c. Kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích bằng lời văn của mình.  HS có thể kể bằng ngôn ngữ của mình, nhưng phải đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| Sử dụng ngôi kể thứ ba.  Tôn trọng cốt truyện dân gian:  **Mở bài:** Giới thiệu tên truyện và nêu lí do kể lại truyện  **Thân bài:** Kể diễn biến câu chuyện theo trình tự thời gian:  + Sự việc 1:  + Sự việc 2:  + Sự việc3:  + Sự việc 4:  ……………….  **Kết bài:** Suy nghĩ của bản thân về truyện vừa kể. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**------Hết-----**